

Bản án số: 90/2022/HS-ST

Ngày: 19-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiên

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Trọng

Bà Nguyễn Mai Hoa

Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ Công an Quận 5): Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Thị Mỹ Giaù- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử (trực tuyến) sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Ngọc G, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi thường trú: 65/34H5 đường D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc H; con bà: Võ Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng; Ngày 20/9/2019, Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 22 tháng; Ngày 02/4/2022, Công an Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/05/2022 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1973; Nơi cư trú: 208F/23 chung cư C, đường Đ, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hồ Công M, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: 94 đường T, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 15/5/2022, Lê Ngọc G điều khiển xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 55P8-0673 từ nhà số 65/34H5 đường D, Phường 12, Quận 8 sang Quận 5 để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi G điều khiển xe đến trước nhà của ông Nguyễn Thế V tại địa chỉ 218F/23 chung cư C, đường Đ, Phường 11, Quận 5 thì G nhìn thấy một cây mai đang để ở phía trước nhà nên nảy sinh ý định trộm lấy cây mai. G dừng xe cách cây mai khoảng 100 mét và đi bộ lại gần cây mai, dùng hai tay lung lay thân cây và nhổ cây mai ra khỏi chậu để bê đến chỗ đậu xe. Khi G đang để cây mai lên yên xe phía sau thì bị ông Tăng Đức Hùng đang ngồi chơi gần đó phát hiện, truy hô cho gia đình ông V biết và cùng đuổi theo dùng tay kéo phía sau xe của G làm xe và cây mai ngã xuống đường. Lúc này, G bỏ lại xe chạy bộ đến trước Ban Chỉ huy Quân sự Phường 10, Quận 5 thì bị ông Ngô Tăng Tương H cùng người dân hỗ trợ bắt giữ G giao về Công an Phường 11, Quận 5 lập biên bản phạm tội quả tang.

Cùng ngày, ông Nguyễn Thế V đến Công an Phường 11, Quận 5 trình báo sự việc. Tiến hành kiểm tra, Lê Ngọc G dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Lê Ngọc G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Việc G tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền sử dụng ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây mai, chiều cao khoảng 1 mét, tình trạng còn sống; 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu xanh - trắng, số khung: RMMDCG6MM81601849, số máy: VDP1P50F-MG601849; 01 (một) biển số: 55P8-0673; 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5 kết luận: “Cây mai còn sống cao 01 mét, dáng long, nguồn gốc Bình Định, có giá trị là 10.000.000 đồng”.

Bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Ngọc G về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc G về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm

2017), xử phạt bị cáo Lê Ngọc G với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Ngọc G không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Lê Ngọc G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Lê Ngọc G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) cây mai của ông Nguyễn Thế V đang để trước nhà 218F/23 chung cư C, đường Đ, Phường 11, Quận 5. Theo kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự, cây mai mà bị cáo G đã chiếm đoạt có trị giá là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Ngọc G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo nhiều lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân, cải tạo thành người có ích cho xã hội, vì tham lam muốn có tiền sử dụng ma túy mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại xem như chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần

đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội nhưng có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về vật chứng:

01 (một) cây mai, chiều cao khoảng 1 mét, tình trạng còn sống. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đã trả lại cho bị hại là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu xanh - trắng, số khung: RMMDCG6MM81601849, số máy: VDP1P50F-MG601849 không có đăng ký lưu hành, bị cáo G có được không rõ nguồn gốc, sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 (một) biển số 55P8-0673, có số trùng với biển số của chiếc xe do Ông Hồ Công M đứng tên chủ sở hữu, ông M đã bán xe cho người khác (không rõ lai lịch) nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông M không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Xét biển số trên không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

01 (một) USB ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản. Xét đây là chứng cứ ghi nhận sự việc phạm tội của bị cáo, hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc G 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2022.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô không nhãn hiệu, màu xanh - trắng, số khung: RMMDCG6MM81601849, số máy: VDP1P50F-MG601849.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 55P8-0673

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) USB ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2022).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TPHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền